TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày 14-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Mạnh Hùng

2. Bà Tưởng Thị Thu.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hứa Thị Hanh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hg Duy Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 31/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS ngày 27/4/2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2023/HSST-QĐ ngày 11/5/2023 và số 05/2023/HSST-QĐ ngày 30/5/2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN ANH Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 29/6/1996 tại huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; Nơi thường trú, chỗ ở: Khu 4, xã VQ, huyện ĐH, tỉnh Phú Thọ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; đảng, Đ thể: Không; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1955 và bà Trần Thị T, sinh năm 1956; anh, chị, em ruột: Có 02 anh em, bị cáo là thứ hai; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1998; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/12/2022. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *(có mặt tại phiên tòa)*.

* **Bị hại**:

- Anh Ma Văn K, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn ĐC, xã HP, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

- Anh Đặng Văn H, sinh năm 1973. Địa chỉ: Tổ dân phố 11, thị trấn YS, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Anh Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn 3 VT, xã TT, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- Chị Bùi Thị H, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn Ch, xã TS, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn HT, xã KH, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Anh Đỗ Thành Ph, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn KL, xã TC, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

- Anh Phạm Hồng Ph, sinh năm 2001. Địa chỉ: Khu phố TH, phường PM, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Anh Thái Văn B, sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn LH, xã TH, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng B.

- Chị Trịnh Thị Kiều Ph, sinh năm 1996. Địa chỉ: Ấp TA, xã LD, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Anh Lê Xuân L, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn LH, xã ĐX, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc N.

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn N, xã MQ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- Anh Phạm Văn C, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn KĐ 2, xã HB, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

- Chị Đinh Thị Ph, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn TP, xã TP, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Chị Ngô Thị N, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khu 4 MĐ, xã TH, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Anh Phạm Thế Ph, sinh năm 1987. Địa chỉ: Xóm CL, xã TĐ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Anh Bùi Tấn Tr, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số nhà 137 NT, tổ dân phố 3, thị trấn D, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Chị Tái Thị Tr, sinh năm 1985. Địa chỉ: Khu 3, thị trấn TT, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1988. Địa chỉ: Xóm 7, xã Tăng Th, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

(Anh H, anh Th, anh Ph, anh B, chị Th, chị N, anh Phạm Thế Ph, anh Tr, chị Tr, chị Trịnh Thị Kiều Ph có đơn xin xét xử vắng mặt.

Chị Bùi Thị H, anh Phạm Hồng Ph, anh Lê Xuân L, anh Phạm Văn C, chị Đinh Thị Ph, anh Nguyễn Hữu Ph và anh Vũ Văn Đ vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 12/2021, Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1996, trú tại Khu 4, xã VQ, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ lập các tài khoản Facebook *"Phạm Ngọc Đ và Đồ Rừng Miền Bắc"* để đăng lên các fanpane, hội nhóm, mỗi bài viết Đ đăng bán một sản phẩm có nội dung, kèm theo hình ảnh như: Bán ếch giống, bán ốc nhồi, bán thịt thỏ, bán thịt mèo, bán đà điểu, bán trứng đà điểu, bán giàn giáo... (thực tế Đ không có các sản phẩm để bán, mục đích để lừa đảo chiếm đoạt tài sản). Khi có người liên lạc qua ứng dụng Messenger để đặt mua hàng thì Đ đề nghị người mua phải thanh toán toàn bộ số tiền mua hàng hoặc tiền đặt cọc bằng hình thức chuyển tiền đến các số tài khoản 06241322901 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong (TP Bank) và số tài khoản 101871862432 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank) đều mang tên Nguyễn Anh Đ. Sau đó Đ gửi cho những người đặt mua hàng một trong các số điện thoại "0372.903.993 - 0875.687.346 - 0359.759.540", là số điện thoại của Đ đang sử dụng, nhưng Đ nói dối là số của nhà xe ô tô khách nhận vận chuyển hàng. Khi người mua hàng gọi đến thì Đ nghe và nói mình là nhân viên phụ xe và xác nhận đã nhận được hàng do Đ gửi. Sau khi nhận được tiền do người đặt mua hàng chuyển đến, Đ sẽ chặn liên lạc và chiếm đoạt số tiền đã nhận được để chi tiêu cá nhân.

Bằng phương thức, thủ đoạn trên Nguyễn Anh Đ đã nhiều lần thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, cụ thể:

Lần 1: Ngày 20/6/2022, thấy bài viết trên Facebook của Nguyễn Anh Đ đăng bán thịt thỏ sống, nên chị Ngô Thị N, sinh năm 1991, trú tại Khu 4, MĐ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc nhắn tin qua ứng dụng Messenger liên lạc với Đ để hỏi mua thịt thỏ. Sau khi thoả thuận chị N chuyển số tiền 2.000.000đ đến tài khoản ngân hàng số "06241322901" của Đ để thanh toán tiền mua hàng, khi nhận được tiền Đ chặn liên lạc với chị N và chiếm đoạt số tiền trên.

Lần 2: Ngày 22/6/2022, thấy bài viết trên Facebook của Nguyễn Anh Đ đăng bán giàn giáo, do có nhu cầu mua nên anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1985, trú tại Thôn HT, xã KH, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh nhắn tin qua ứng dụng Messenger liên lạc với Đ để đặt mua 30 bộ giàn giáo. Sau khi thỏa thuận anh Th chuyển số tiền 3.500.000đ đến tài khoản ngân hàng số "06241322901" của Đ, để đặt cọc tiền mua giàn giáo, khi nhận được tiền Đ chặn liên lạc và chiếm đoạt số tiền trên.

Lần 3: Ngày 13/7/2022, thấy bài viết trên Facebook của Nguyễn Anh Đ đăng bán giàn giáo, do có nhu cầu mua nên anh Thái Văn B, sinh năm 1976, trú tại Thôn LH, xã TH, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng B nhắn tin qua ứng dụng Messenger liên lạc với Đ để đặt mua 15 bộ giàn giáo. Sau khi thỏa thuận anh B chuyển số tiền 2.360.000đ đến tài khoản ngân hàng số "06241322901" của Đ để đặt cọc, khi nhận được tiền Đ chặn liên lạc và chiếm đoạt số tiền trên.

Lần 4: Ngày 21/7/2022, thấy bài viết trên Facebook của Nguyễn Anh Đ đăng bán giống chim đà điểu, do có nhu cầu mua nên anh Bùi Tấn Tr, sinh năm 1989, trú

tại Số nhà 137 NT, tổ dân phố 3, thị trấn D, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng nhắn tin qua ứng dụng Messenger liên lạc với Đ để đặt mua 06 con chim đà điểu để nuôi. Sau khi thỏa thuận anh Tr chuyển số tiền 5.000.000đ, đến tài khoản ngân hàng số "06241322901" của Đ để đặt cọc, khi nhận được tiền Đ chặn liên lạc và chiếm đoạt số tiền trên.

Lần 5: Ngày 13/8/2022, thấy bài viết trên Facebook của Nguyễn Anh Đ đăng bán thịt thỏ sống, do có nhu cầu mua nên chị Đinh Thị Ph, sinh năm 1990, trú tại Thôn TP, xã TP, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam nhắn tin qua ứng dụng Messenger liên lạc với Đ để đặt mua tổng trọng lượng 57,6kg thỏ thịt. Sau khi thỏa thuận chị Phương chuyển số tiền 2.100.000đ đến tài khoản ngân hàng số "06241322901" của Đ để đặt cọc, khi nhận được tiền Đ chặn liên lạc và chiếm đoạt số tiền trên.

Lần 6: Ngày 31/8/2022, thấy bài viết trên Facebook của Nguyễn Anh Đ đăng bán ếch giống, do có nhu cầu mua nên anh Ma Văn K, sinh năm 1981, trú tại Thôn ĐC, xã HP, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang nhắn tin qua ứng dụng Messenger liên lạc với Đ để đặt mua 50 kg ếch giống. Sau khi thỏa thuận anh Kiểm chuyển số tiền 2.200.000đ, đến tài khoản ngân hàng số "06241322901", của Đ để thanh toán, khi nhận được tiền Đ chặn liên lạc và chiếm đoạt số tiền trên.

Lần 7: Ngày 03/9/2022, thấy bài viết trên Facebook của Nguyễn Anh Đ đăng bán mèo, do có nhu cầu mua nên anh Phạm Văn C, sinh năm 1988, trú tại Thôn KĐ 2, xã HB, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng nhắn tin qua ứng dụng Messenger liên lạc với Đ để đặt mua tổng trọng lượng 60 kg mèo. Sau khi thỏa thuận anh Cường chuyển số tiền 2.000.000đ đến tài khoản ngân hàng số "06241322901" của Đ để đặc cọc, khi nhận được tiền Đ chặn liên lạc và chiếm đoạt số tiền trên.

Lần 8: Ngày 02/12/2022, thấy bài viết trên Facebook của Nguyễn Anh Đ đăng bài bán thịt mèo, do có nhu cầu mua nên anh Phạm Thế Ph, sinh năm 1987, trú tại Xóm CL, xã TĐ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên nhắn tin qua ứng dụng Messenger liên lạc với Đ để đặt mua 18 con, trọng lượng 48,5 kg thịt mèo. Sau khi thỏa thuận anh Phúc chuyển số tiền 4.000.000đ đến tài khoản ngân hàng số "101871862432" của Đ để đặt cọc tiền mua mèo, khi nhận được tiền Đ chặn liên lạc và chiếm đoạt số tiền trên.

Lần 9: Ngày 12/12/2022, thấy bài viết trên Facebook của Nguyễn Anh Đ đăng bài bán ốc nhồi, do có nhu cầu mua nên anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1988, trú tại xóm 7, xã Tăng Th, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An nhắn tin qua ứng dụng Messenger liên lạc với Đ để đặt mua 50 kg ốc. Sau khi thỏa thuận anh Điện chuyển số tiền 2.000.000đ đến số tài khoản "101871862432" của Đ để đặt cọc, khi nhận được tiền Đ chặn liên lạc và chiếm đoạt số tiền trên.

Lần 10: Ngày 13/12/2022, thấy bài viết trên Facebook của Nguyễn Anh Đ đăng bài bán ốc nhồi, do có nhu cầu mua nên anh Đặng Văn H, sinh năm 1973, trú tại tổ dân phố 11, thị trấn YS, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang nhắn tin qua ứng dụng Messenger liên lạc với Đ để đặt mua 100kg. Sau khi thỏa thuận anh H chuyển số tiền 4.500.000đ đến tài khoản ngân hàng số "101871862432" của Đ để đặt cọc, khi nhận được tiền Đ chặn liên lạc và chiếm đoạt số tiền trên.

Lần 11: Ngày 15/12/2022, thấy bài viết trên Facebook của Nguyễn Anh Đ đăng bài bán ốc nhồi, do có nhu cầu cần mua nên chị Tái Thị Tr, sinh năm 1985, trú tại khu 3, thị trấn TT, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc nhắn tin qua ứng dụng Messenger để hỏi mua 70 kg. Sau khi thỏa thuận chị Tr chuyển số tiền 3.000.000đ đến tài khoản số "101871862432" của Đ để đặt cọc, khi nhận được tiền Đ chặn liên lạc và chiếm đoạt số tiền trên.

* Tổng số tiền Nguyễn Anh Đ thực hiện Lừa đảo chiếm đoạt của các bị hại số tiền là 32.660.000đ *(Ba mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng)*, các lần chiếm đoạt từ trên 2.000.000đ.

Ngoài ra bằng thủ đoạn trên Nguyễn Anh Đ còn nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của nhiều bị hại khác, nhưng số tiền chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng/lần, cụ thể:

- Ngày 07/6/2022, Nguyễn Anh Đ lừa đảo chiếm đoạt của anh Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1994, trú tại Thôn 3 VT, xã TT, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang số tiền 1.100.000đ.

- Ngày 09/9/2022, Đ lừa đảo chiếm đoạt của Trịnh Thị Kiều Ph, sinh năm 1996, trú tại Ấp TA, xã LD, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu số tiền 730.000đ.

- Ngày 18/10/2022, Đ lừa đảo chiếm đoạt của Nguyễn Thị Th, sinh năm 1974, trú tại Thôn N, xã MQ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội số tiền 820.000đ.

- Ngày 19/11/2022, Đ chiếm đoạt của Lê Xuân L, sinh năm 1980, trú tại Thôn LH, xã ĐX, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc N số tiền 1.000.000đ.

- Ngày 20/11/2022, Đ lừa đảo chiếm đoạt của Đỗ Thành Ph, sinh năm 1970, trú tại Thôn KL, xã TC, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội số tiền 1.900.000đ.

- Ngày 29/11/2022, Đ lừa đảo chiếm đoạt của Bùi Thị H, sinh năm 1981, trú tại Thôn Ch, xã TS, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang số tiền 1.060.000đ.

- Ngày 13/12/2022, Đ lừa đảo chiếm đoạt của Phạm Hồng Ph, sinh năm 2001, trú tại Khu phố TH, phường PM, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu số tiền 500.000đ.

Hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Anh Đ bị phát hiện do ngày 31/8/2022, anh Ma Văn K, sinh năm 1981, trú tại thôn Đèo Chắp, xã Hoà Phú, huyện Chiêm Hoá đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hoá trình báo sự việc và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 19/CT-VKSCH ngày 31/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang truy tố Nguyễn Anh Đ về tội: "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh Đ phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

Về hình phạt chính: Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Đ từ 02 năm 02 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2022.

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Anh Đ phải bồi thường cho anh Ma Văn K số tiền 2.200.000 đồng, anh Nguyễn Hữu Ph số tiền 1.100.000 đồng; anh Đỗ Thành Ph số tiền 1.900.000 đồng, anh Phạm Thế Ph số tiền 4.000.000 đồng, anh Bùi Tấn Tr số tiền 5.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Th số tiền 820.000 đồng, anh Thái Văn B số tiền 2.360.000 đồng, anh Nguyễn Đức Th số tiền 3.500.000 đồng, chị Ngô Thị N số tiền 2.000.000 đồng, anh Đặng Văn H số tiền 4.500.000 đồng, chị Tái Thị Tr số tiền 3.000.000 đồng, anh Phạm Văn C số tiền 2.000.000 đồng, anh Vũ Văn Đ số tiền 2.000.000 đồng, chị Trịnh Thị Kiều Ph số tiền 730.000 đồng.

Quá trình điều tra chị Đinh Thị Ph, anh Phạm Hồng Ph, chị Bùi Thị H và anh Lê Xuân L không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã chiếm đoạt, nên không đề nghị xem xét, giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A16k đã qua sử dụng, vỏ màu đen có lắp 02 số sim (0372.903.993 và 0875.687.346).

Tịch thu tiêu hủy 03 sim điện thoại có số thuê bao gồm 0372.903.993, 0875.687.346 và 0359.759.540.

Trả lại cho Nguyễn Anh Đ 01 thẻ ATM của Ngân hàng thương mại cổ phần Tiền Ph, số thẻ 4665840603622387, số tài khoản 06241322901 trong tài khoản có số tiền là 5.953.162 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự có giá ngạch và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh Đ đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Anh Ma Văn K trình bày: Xác định ngày 31/8/2022 anh Kiểm đã chuyển số tiền 2.200.000 đồng mua 50kg ếch giống cho bị cáo Nguyễn Anh Đ qua số tài khoản 06241322901. Nay anh yêu cầu bị cáo bồi thường cho anh số tiền 2.200.000 đồng, về trách nhiệm hình sự đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Đặng Văn H, anh Nguyễn Đức Th, anh Đỗ Thành Ph, anh Thái Văn B, chị Nguyễn Thị Th, chị Ngô Thị N, anh Phạm Thế Ph, anh Bùi Tấn Tr, chị Tái Thị Tr, chị Trịnh Thị Kiều Ph trình bày giữ nguyên quan điểm như

đã trình bày tại cơ quan điều tra, về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền bị cáo đã chiếm đoạt, về trách nhiệm hình sự đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chị Bùi Thị H, anh Phạm Hồng Ph, anh Lê Xuân L, anh Phạm Văn C, chị Đinh Thị Ph, anh Nguyễn Hữu Ph và anh Vũ Văn Đ vắng mặt tại phiên tòa không có ý kiến trình bày gì khác đối với lời khai tại cơ quan điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người bị hại vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tr tập hợp lệ. Xét thấy, người bị hại đã có lời khai đầy đủ thể hiện quan điểm rõ ràng, về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã chiếm đoạt, về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý nghiêm đối với bị cáo. Việc vắng mặt của những người bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo nhất trí trả lại số tiền đã chiếm đoạt cho các bị hại, do vậy căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng các bị hại theo quy định của pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Anh Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại; phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ căn cứ để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 06/2022 đến tháng 12/2022, Nguyễn Anh Đ, sinh năm 1996, trú tại Khu 4, xã Vụ Quang, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ đã lập 02 tài khoản Facebook "Phạm Ngọc Đ và Đồ Rừng Miền Bắc" để đăng thông tin giả (như: Bán ếch giống, bán ốc nhồi, bán thịt thỏ, thịt mèo, đà điểu, trứng đà điểu, giàn giáo…) lên các fanpane, hội nhóm và thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản nhiều lần (11 lần), cụ thể:

- Ngày 20/6/2022, Nguyễn Anh Đ lừa đảo chiếm đoạt số tiền 2.000.000đ của chị Ngô Thị N, sinh năm 1991, trú tại Khu 4, Man Để, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Ngày 22/6/2022, Nguyễn Anh Đ lừa đảo chiếm đoạt số tiền 3.500.000đ của anh Nguyễn Đức Th, sinh năm 1985, trú tại Thôn HT, xã KH, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Ngày 13/7/2022, Nguyễn Anh Đ lừa đảo chiếm đoạt số tiền 2.360.000đ của anh Thái Văn B, sinh năm 1976, trú tại Thôn LH, xã TH, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Ngày 21/7/2022, Nguyễn Anh Đ lừa đảo chiếm đoạt số tiền 5.000.000đ của anh Bùi Tấn Tr, sinh năm 1989, trú tại Số nhà 137 NT, tổ dân phố 3, thị trấn D, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Ngày 13/8/2022, Nguyễn Anh Đ lừa đảo chiếm đoạt số tiền 2.100.000đ của chị Đinh Thị Ph, sinh năm 1990, trú tại Thôn TP, xã TP, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Ngày 31/8/2022, Nguyễn Anh Đ lừa đảo chiếm đoạt số tiền 2.200.000đ của anh Ma Văn K, sinh năm 1981, trú tại Thôn ĐC, xã HP, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Ngày 03/9/2022, Nguyễn Anh Đ lừa đảo chiếm đoạt số tiền 2.000.000đ của anh Phạm Văn C, sinh năm 1988 trú tại Thôn KĐ 2, xã HB, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

- Ngày 02/12/2022, Nguyễn Anh Đ lừa đảo chiếm đoạt số tiền 4.000.000đ của anh Phạm Thế Ph, sinh năm 1987, trú tại Xóm CL, xã TĐ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Ngày 12/12/2022, Nguyễn Anh Đ lừa đảo chiếm đoạt số tiền 2.000.000đ của anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1988, trú tại xóm 7, xã Tăng Th, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

- Ngày 13/12/2022, Nguyễn Anh Đ lừa đảo chiếm đoạt số tiền 4.500.000đ của anh Đặng Văn H, sinh năm 1973, trú tại tổ dân phố 11, thị trấn YS, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

- Ngày 15/12/2022, Nguyễn Anh Đ lừa đảo chiếm đoạt số tiền 3.000.000đ của chị Tái Thị Tr, sinh năm 1985, trú tại khu 3, thị trấn TT, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tổng số tiền quy kết về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản đối với Nguyễn Anh Đ là: 32.660.000đ *(Ba mươi hai triệu sáu trăm sáu mươi nghìn đồng)*.

Như vậy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, số tiền có được từ việc lừa đảo bị cáo sử dụng cho mục đích cá nhân và bị cáo đã lừa đảo số tiền của 18 bị hại trong đó có 11 lần chiếm đoạt số tiền từ 2.000.000 đồng trở lên đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Phạm tội 02 lần trở lên"* theo quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo làm mất trật tự, trị an ở địa phương, gây hoang mang dư luận và bất B trong quần chúng nhân dân. Hội đồng xét xử xét căn cứ Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung, xử phạt bị cáo mức án trong phạm vi đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, có căn cứ.

[6] Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy rằng bị cáo phạm tội có mục đích vụ lợi nên căn cứ khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo tương ứng với mức độ vụ lợi như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo thừa nhận đã có hành vi lừa đảo và chiếm đoạt tiền của các bị hại, các bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã chiếm đoạt, cụ thể: Anh Ma Văn K yêu cầu bồi thường số tiền 2.200.000 đồng, anh Nguyễn Hữu Ph yêu cầu bồi thường số tiền 1.100.000 đồng; anh Đỗ Thành Ph yêu cầu bồi thường số tiền 1.900.000 đồng, anh Phạm Thế Ph yêu cầu bồi thường số tiền 4.000.000 đồng, anh Bùi Tấn Tr yêu cầu bồi thường số tiền 5.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Th yêu cầu bồi thường số tiền 820.000 đồng, anh Thái Văn B yêu cầu bồi thường số tiền 2.360.000 đồng, anh Nguyễn Đức Th yêu cầu bồi thường số tiền 3.500.000 đồng, chị Ngô Thị N yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000 đồng, anh Đặng Văn H yêu cầu bồi thường số tiền 4.500.000 đồng, chị Tái Thị Tr yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000 đồng, anh Phạm Văn C yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000 đồng, anh Vũ Văn Đ yêu cầu bồi thường số tiền 2.000.000 đồng, chị Trịnh Thị Kiều Ph yêu cầu bồi thường số tiền 730.000 đồng. Xét yêu cầu bồi thường của các bị hại là có căn cứ do vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự buộc bị cáo Nguyễn Anh Đ phải bồi thường cho các bị hại tương ứng với số tiền chiếm đoạt.

Quá trình điều tra chị Đinh Thị Ph, anh Phạm Hồng Ph, chị Bùi Thị H và anh Lê Xuân L không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền đã chiếm đoạt, tại phiên tòa anh Phạm Hồng Ph, chị Đinh Thị Ph, chị Hương và anh Liễn vắng mặt nhưng không có văn bản thể hiện ý kiến gì khác đối với lời khai tại cơ quan điều tra, nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét. Trường hợp nếu có yêu cầu thì anh Phạm Hồng Ph, chị Đinh Thị Ph, chị Hương và anh Liễn có quyền khởi kiện yêu cầu bồi thường bằng vụ án dân sự khác.

[8] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 01 điện thoại di động OPPO A16k đã qua sử dụng, vỏ màu đen có lắp 02 số sim là công cụ bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 03 sim điện thoại có số thuê bao gồm: 0372.903.993; 0875.687.346 và 0359.759.540.

01 thẻ ATM của Ngân hàng thương mại cổ phần Tiền Ph, số thẻ 4665840603622387, số tài khoản 06241322901 trong tài khoản có số tiền là 5.953.162 đồng mang tên Nguyễn Anh Đ là tài khoản cá nhân bị cáo sử dụng chung vào mục đích giao dịch hàng ngày, tại phiên tòa bị cáo yêu cầu được trả lại, do vậy cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Anh Đ phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

- *Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh Đ 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/12/2022.

Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Buộc bị cáo Nguyễn Anh Đ phải bồi thường cho anh Ma Văn K số tiền 2.200.000 đồng, anh Nguyễn Hữu Ph số tiền 1.100.000 đồng; anh Đỗ Thành Ph số tiền 1.900.000 đồng, anh Phạm Thế Ph số tiền 4.000.000 đồng, anh Bùi Tấn Tr số tiền 5.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Th số tiền 820.000 đồng, anh Thái Văn B số tiền 2.360.000 đồng, anh Nguyễn Đức Th số tiền 3.500.000 đồng, chị Ngô Thị N số tiền 2.000.000 đồng, anh Đặng Văn H số tiền 4.500.000 đồng, chị Tái Thị Tr số tiền 3.000.000 đồng, anh Phạm Văn C số tiền 2.000.000 đồng, anh Vũ Văn Đ số tiền 2.000.000 đồng, chị Trịnh Thị Kiều Ph số tiền 730.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả theo

mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- *Về vật chứng*: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO A16k đã qua sử dụng, vỏ màu đen có lắp 02 số sim (0372.903.993 và 0875.687.346).

Tịch thu tiêu hủy 03 sim điện thoại có số thuê bao gồm 0372.903.993; 0875.687.346 và 0359.759.540.

Trả lại cho Nguyễn Anh Đ 01 thẻ ATM của Ngân hàng thương mại cổ phần Tiền Ph, số thẻ 4665840603622387, số tài khoản 06241322901 trong tài khoản có số tiền là 5.953.162 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao, nhận vật chứng lập ngày 09 tháng 5 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa.

- *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Anh Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.755.500 đồng. Tổng số tiền án phí bị cáo phải chịu là 1.955.500 đồng.

- *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT CA huyện Chiêm Hóa;
- CQTHAHS CA huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- Bộ phận HSNV CA huyện Chiêm Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(*đã ký*)

Lương Thị Huệ